

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST

Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Đoan.

- Bà Phạm Thị Thúy Mùi.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với

Bị cáo: Vũ Kim H, sinh năm 1969; Giới tính : Nam.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vũ Kim P1(đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1924; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2021 được cấp giấy chứng nhận là hộ nghèo; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 26/8/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn M, xã D, huyện P, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt anh V)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 24/8/2021, tại khu vực

thôn N, xã H1, huyện P, tỉnh Thái Bình, Tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an xã H1 phát hiện, bắt quả tang bị cáo Vũ Kim H đang bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn V. Tổ công tác đã đưa H, Vũ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H1 để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và anh Vũ Viết C, sinh năm 1982, trú tại thôn L, xã H1, huyện P, Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước V đang mặc 01 gói giấy trắng có một mặt trắng kim màu trắng bạc, một mặt màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Vũ khai nhận đó là gói Hêrôin V vừa mua của H để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra người H, Công an phát hiện, quản lý tại túi áo ngực bên trái H đang mặc có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. H khai nhận đó là tiền H vừa bán 01 gói Hêrôin cho V mà có, nhưng H chưa kịp trả lại tiền thừa cho V thì bị Công an bắt giữ. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Kim H tại Thôn B, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vũ Kim H khai nhận như sau: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 24/8/2021 H đi bộ một mình từ nhà ra đường liên thôn B, xã Q, đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 40 tuổi lên khu vực chợ đầu mối xã H2 mua của một người đàn ông khoảng 60 tuổi không quen biết 200.000 đồng được 02 gói Hêrôin rồi giấu vào túi áo ngực bên trái và đi tìm chỗ vắng để sử dụng hết gói. Sau đó, H đi bộ đến khu vực cây xăng thuộc thôn N, xã H1 thì gặp Phạm Văn V. V hỏi mua Hêrôin, H đồng ý bán gói Hêrôin còn lại cho V với giá 150.000 đồng. V đưa cho H một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. H nhận tiền, cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi lấy trong túi ra gói Hêrôin ra bán cho V. V nhận gói Hêrôin cho vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang

Bản kết luận giám định số 315/KLGĐMT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0586gam (không phải không nghìn năm trăm tám mươi sáu gam); Heroin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ.*”

Tại Cáo trạng số 106/CT-VKSQP ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 24/8/2021 để sử dụng cho bản thân như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch 01 thu gói ma túy để tiêu hủy, tịch thu số tiền 150.000 đồng của V đã dùng

mua bán trái phép chất ma túy để nộp ngân sách Nhà nước, trả lại số tiền 50.000 đồng cho V. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 07 giờ 30 phút ngày 24/8/2021 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục 01 - 04);

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định số 315/KLGĐMT – PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số: 06, 07, 08, 12);

Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 24/8/2021, tại khu vực thôn N, xã H1, huyện P, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Kim H đã có hành vi bán trái phép 0,0586 gam (*Không thấy không nghìn năm trăm tám mươi sáu gam*) Hêrôin cho Phạm Văn V, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã D, huyện P lấy 150.000 đồng, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử cần pH lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm mục đích hình phạt nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, hiện không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Hêrôin, bị cáo H khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ đầu mối xã H2 nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với anh Phạm Văn V đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến nay đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, mục đích Vũ mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” đối với Vũ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma túy, xét thấy đây là vật chứng vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 150.000 đồng của anh V đã dùng mua ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 50.000đồng còn lại không liên quan đến phạm tội, cần trả lại cho anh V.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật
Vì các lý lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Kim H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Kim H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2021.

2. Xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.* Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 315/KLGĐMT - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) .

Tuyên trả lại anh Phạm Văn V số tiền 50.000 đồng (*năm mươi ngàn đồng*)

“Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 29/10/2021 và hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý”

3. Về án phí: *Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.* Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Kim H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo, người có QLVNVLQ;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN MINH ĐỨC

